

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỤC NGẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **319**/TTr-UBND

Lục Ngạn, ngày **18** tháng 5 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị phê duyệt bổ sung kinh phí hỗ trợ đợt 1  
cho đối tượng bảo trợ xã hội gặp khó khăn do đại dịch Covid-19  
trên địa bàn huyện Lục Ngạn**

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Kế hoạch số 1804/KH-UBND ngày 29/4/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về thực hiện Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông báo số 168/TB-UBND ngày 08/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Ánh Dương tại hội nghị giao ban trực tuyến về công tác phòng, chống dịch Covid-19 ngày 07/5/2020;

Ngày 08/5/2020, UBND huyện Lục Ngạn có Tờ trình số 292/TTr-UBND ngày 09/5/2020 về việc đề nghị phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn huyện Lục Ngạn (đợt 1) với tổng kinh phí đề nghị là: 34.878.500.000 (*Ba mươi tư tỷ tám trăm bảy mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng*) và đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 12/5/2020.

Tuy nhiên, do sơ suất của cán bộ chuyên môn trong quá trình tổng hợp nên tại Tờ trình số 292/TTr-UBND ngày 09/5/2020 của UBND huyện Lục Ngạn đã thống kê thiếu **67.500.000 đồng** (*Sáu mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) kinh phí đề nghị hỗ trợ cho đối tượng bảo trợ xã hội; tổng số đối tượng giữ nguyên theo Tờ trình số 292/TTr-UBND ngày 09/5/2020 (*có danh sách cụ thể kèm theo*).

UBND huyện Lục Ngạn trân trọng báo cáo và đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét phê duyệt bổ sung kinh phí hỗ trợ cho đối tượng bảo trợ xã hội của huyện Lục Ngạn là: **67.500.000** (Sáu mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt./.

**Nơi nhận:** *Me*

- Như trên (Đ/n);
- Lưu: VT, LĐT&XH.

**Bản điện tử:**

- Như trên (Đ/n);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Hội đồng Thẩm định của huyện;
- LĐVP, CVTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



La Văn Nam

UBND HUYỆN LỤC NGẠN

TỔNG HỢP

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH HỖ TRỢ KINH PHÍ CHO ĐỐI TƯỢNG BTXH DO ẢNH HƯỞNG DỊCH COVID-19

(Kèm theo tờ trình số 11/TTr ngày 18 tháng 5 năm 2020 của UBND huyện Lục Ngạn)

Số TT	Đơn vị xã	Số đối tượng đề nghị hỗ trợ do dịch covid-19	Số kinh phí đã tạm UBND tỉnh phê duyệt	Số kinh phí thiếu trong tổng kinh phí đề nghị	Số kinh phí trình thừa trong số đề nghị	Số kinh phí đề nghị điều chỉnh	Số kinh phí sau khi điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
1	Sa Lý	64	96.000.000				96.000.000	
2	Phong Minh	83	124.500.000	124.500.000		124.500.000	124.500.000	Cấp thêm
3	Phong Vân	133	199.500.000				199.500.000	
4	Cầm Sơn	123	183.500.000				183.500.000	
5	Tân Sơn	111	164.500.000				164.500.000	
6	Hộ Đáp	64	96.000.000				96.000.000	
7	Sơn Hải	90	134.000.000				134.000.000	
8	Đèo Gia	112	167.000.000				167.000.000	
9	Phú Nhuận	84	126.000.000				126.000.000	
10	Tân Lập	203	303.500.000				303.500.000	
11	Tân Mộc	183	273.500.000				273.500.000	
12	Kim Sơn	64	96.000.000				96.000.000	
13	Biển Động	146	217.500.000				217.500.000	
14	Tân Hoa	109	217.500.000		56.000.000	(-56.000.000)	161.500.000	Giảm trừ do đề nghị thừa
15	Đồng Cốc	107	160.500.000				160.500.000	
16	Phi Điền	121	179.000.000				179.000.000	
17	Tân Quang	187	279.500.000				279.500.000	
18	Giáp Sơn	194	290.000.000				290.000.000	
19	Hồng Giang	303	451.000.000				451.000.000	
20	Biển Sơn	148	222.000.000				222.000.000	
21	Thanh Hải	345	516.500.000				516.500.000	
22	Thị Trấn Chũ	284	425.000.000				425.000.000	
23	Trù Hựu	313	469.000.000				469.000.000	
24	Mỹ An	176	263.000.000				263.000.000	
25	Nam Dương	200	299.000.000				299.000.000	
26	Kiên Thành	200	299.000.000				299.000.000	
27	Kiên Lao	160	240.000.000				240.000.000	
28	Phượng Sơn	270	405.000.000		1.000.000	(-1.000.000)	404.000.000	Giảm trừ do đề nghị thừa
29	Quý Sơn	424	634.000.000				634.000.000	
<b>Tổng</b>		<b>5.001</b>	<b>7.407.000.000</b>	<b>124.500.000</b>	<b>57.000.000</b>	<b>67.500.000</b>	<b>7.474.500.000</b>	

Ghi chú:

- Số kinh phí đề nghị tỉnh cấp thiếu: 124.500.000đ: Trong danh sách UBND huyện trình UBND tỉnh phê duyệt có xã Phong Minh nhưng do khâu cộng tổng hợp bị bỏ sót kinh phí của xã 124.500.000đ
- Số kinh phí đề nghị cấp thừa 57.000.000đ: Khâu tổng hợp bị thừa kinh phí của xã Phượng Sơn, xã Tân Hoa
- Vậy số kinh phí đề nghị tỉnh cấp bổ sung là: 67.500.000đ